

**PHỤ LỤC 2**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM**  
**TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
**YẾN SÀO NIÊN VỤ 2022**

(đính kèm Thông báo số 1990 /STC-CS&TCDN ngày 16/5/2023  
của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản)

| <b>TT</b> | <b>NỘI DUNG</b>  | <b>MỨC TỐI ĐA</b> | <b>Tài liệu kèm theo</b>                    |
|-----------|--|-------------------|---|
| <b>I</b>  | <b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>  | <b>23,0</b>       |   |
| <b>1</b>  | <b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>   | <b>11,0</b>       |   |
| 1.1       | Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)   | 6,0               | Bản chụp trụ sở                             |
|           | Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp trụ sở thì không chấm điểm   | 0                 |   |
| 1.2       | Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện  | 5,0               | Bản chụp địa điểm bán hàng, tiếp nhận hồ sơ |
|           | Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí tại các cơ sở nhà đất tiếp giáp trực tiếp mặt tiền đường trong khu vực các phường thuộc thành phố Nha Trang   | 5,0               |   |
|           | Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí tại các cơ sở nhà đất tiếp giáp mặt tiền đường trong các Khu đô thị, khu dân cư thuộc thành phố Nha Trang   | 3,0               |   |
|           | Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí tại các vị trí không tiếp giáp trực tiếp mặt tiền đường (văn phòng cho thuê, khách sạn) hoặc được bố trí tại các xã thuộc thành phố Nha Trang                             | 2,0               |   |
|           | Tổ chức bán đấu giá tài sản không có địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại địa bàn thành phố Nha Trang; hoặc tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp địa điểm bán hàng, tiếp nhận hồ sơ thì không chấm điểm | 0                 |   |
| <b>2</b>  | <b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>   | <b>8,0</b>        |   |

| <b>TT</b> | <b>NỘI DUNG</b>  | <b>MỨC TỐI ĐA</b> | <b>Tài liệu kèm theo</b>  |
|-----------|--|-------------------|---|
| 2.1       | <i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i> | 4,0               | <i>Bản chụp</i>   |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp thì không chấm điểm</i>   | 0                 |   |
| 2.2       | <i>Có hệ thống camera giám sát tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>                                   | 4,0               | <i>Bản chụp</i>   |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp thì không chấm điểm</i>   | 0                 |   |
| 3         | <b><i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i></b>  | 2,0               | <i>Cung cấp đường link của Trang thông tin điện tử đang hoạt động</i> |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không có trang thông tin điện tử thì không chấm điểm</i>  | 0                 |   |
| 4         | <b><i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i></b>                                    | 1,0               | <i>Bản chụp Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền</i>           |
| 5         | <b><i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i></b>   | 1,0               | <i>Bản chụp nơi lưu trữ hồ sơ</i>                                     |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp thì không chấm điểm</i>   | 0                 |   |
| <b>II</b> | <b><i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i></b>  | <b>22,0</b>       |   |
| 1         | <b><i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i></b>      | 4,0               |   |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án thì không chấm điểm</i>   | 0                 |   |
| 2         | <b><i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức</i></b>                          | 4,0               |   |

| TT  | NỘI DUNG   | MỨC TỐI ĐA | Tài liệu kèm theo            |
|-----|--|------------|------------------------------|
|     | <i>cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>   |            |                              |
|     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án hoặc phương án đề xuất không nêu cụ thể một trong những nội dung trên thì không chấm điểm</i>   | 0          |                              |
| 3   | <b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</b>  | 4,0        |                              |
|     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án thì không chấm điểm</i>   | 0          |                              |
| 4   | <b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>   | 4,0        |                              |
|     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án thì không chấm điểm</i>   | 0          |                              |
| 5   | <b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>   | 3,0        |                              |
|     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án thì không chấm điểm</i>   | 0          |                              |
| 6   | <b>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</b>  | 3,0        |                              |
|     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đề xuất phương án thì không chấm điểm</i>   | 0          |                              |
| III | <b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>   | 45,0       |                              |
| 1   | <b>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)<br/>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</b> | 6,0        | <i>Bản chụp các hợp đồng</i> |

| <b>TT</b> | <b>NỘI DUNG</b>  | <b>MỨC TỐI ĐA</b> | <b>Tài liệu kèm theo</b>   |
|-----------|--|-------------------|--|
| 1.1       | <i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>  | 2,0               |  |
| 1.2       | <i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>   | 3,0               |  |
| 1.3       | <i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>   | 4,0               |  |
| 1.4       | <i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>   | 5,0               |  |
| 1.5       | <i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>  | 6,0               |  |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản chỉ thống kê số lượng hợp đồng, không cung cấp bản chụp hợp đồng theo số lượng thống kê thì không chấm điểm</i>   | 0                 |  |
| <b>2</b>  | <b><i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)<br/>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i></b> | <b>18,0</b>       | <i>Bản chụp các Biên bản đấu giá tài sản thành công</i>                      |
| 2.1       | <i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>   | 10,0              |  |
| 2.2       | <i>Từ 20% đến dưới 40%</i>   | 12,0              |  |
| 2.3       | <i>Từ 40% đến dưới 70%</i>   | 14,0              |  |
| 2.4       | <i>Từ 70% đến dưới 100%</i>  | 16,0              |  |
| 2.5       | <i>Từ 100% trở lên</i>   | 18,0              |  |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản chỉ thống kê số lượng biên bản bán đấu giá thành, không cung cấp bản chụp biên bản đấu giá thành theo số lượng thống kê thì không chấm điểm</i>   | 0                 |  |
| <b>3</b>  | <b><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)<br/>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></b>   | <b>5,0</b>        | <i>Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập</i> |

| <b>TT</b> | <b>NỘI DUNG</b>  | <b>MỨC TỐI ĐA</b> | <b>Tài liệu kèm theo</b>                  |
|-----------|--|-------------------|---|
| 3.1       | <i>Dưới 03 năm</i>   | 3,0               |   |
| 3.2       | <i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>   | 4,0               |   |
| 3.3       | <i>Từ 05 năm trở lên</i>   | 5,0               |   |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập thì không chấm điểm</i>  | 0                 |   |
| <b>4</b>  | <b><i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản<br/>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></b>  | <b>3,0</b>        | <i>Bản chụp Thẻ đấu giá viên</i>          |
| 4.1       | <i>01 đấu giá viên</i>   | 1,0               |   |
| 4.2       | <i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>  | 2,0               |   |
| 4.3       | <i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>  | 3,0               |   |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp Thẻ đấu giá viên thì không chấm điểm</i>  | 0                 |   |
| <b>5</b>  | <b><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản<br/>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></b> | <b>4,0</b>        |   |
|           | <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></b>  |                   |   |
| 5.1       | <i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>  | 2,0               |   |
| 5.2       | <i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>  | 3,0               |   |
| 5.3       | <i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>   | 4,0               |   |
| <b>6</b>  | <b><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i></b>   | <b>5,0</b>        | <i>Bản chụp chứng từ nộp thuế được cơ</i> |

| <b>TT</b> | <b>NỘI DUNG</b>   | <b>MỨC TỐI ĐA</b> | <b>Tài liệu kèm theo</b>   |
|-----------|---|-------------------|--|
|           | <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>   |                   | <i>quan thuế xác nhận</i>  |
| 6.1       | <i>Dưới 50 triệu đồng</i>   | 2,0               |  |
| 6.2       | <i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>   | 3,0               |  |
| 6.3       | <i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>  | 4,0               |  |
| 6.4       | <i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>  | 5,0               |  |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp chứng từ nộp thuế được cơ quan thuế xác nhận thì không chấm điểm</i>                             | 0                 |  |
| <b>7</b>  | <b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b><br><b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>                               | <b>3,0</b>        | <i>Bản chụp Hợp đồng lao động</i>  |
| 7.1       | <i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>  | 2,0               |  |
| 7.2       | <i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>  | 3,0               |  |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản chỉ thống kê số lượng hợp đồng lao động, không cung cấp bản chụp hợp đồng theo số lượng thống kê thì không chấm điểm</i> | 0                 |  |
| <b>8</b>  | <b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>                     | <b>1,0</b>        | <i>Bản chụp Hợp đồng tập sự hoặc thông báo nhận tập sự hành nghề đấu giá tài sản</i> |
|           | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp Bản chụp Hợp đồng tập sự hoặc thông báo nhận tập sự hành nghề đấu giá tài sản thì không chấm điểm</i>     | 0                 |  |
| <b>IV</b> | <b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b><br><b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>                         | <b>5,0</b>        | <i>Văn bản đề xuất thù lao dịch vụ đấu giá</i>                                       |
| <b>1</b>  | <b>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</b>  | <b>3,0</b>        |  |
| <b>2</b>  | <b>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần</b>  | <b>4,0</b>        |  |

| TT                  | NỘI DUNG   | MỨC TỐI ĐA                | Tài liệu kèm theo                                    |
|---------------------|--|---------------------------|--|
|                     | <i>chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>   |                           |  |
| 3                   | <i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>   | 5,0                       |  |
|                     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp văn bản đề xuất thù lao dịch vụ đấu giá thì không chấm điểm</i>  |                           |  |
| V                   | <b>Tiêu chí khác:</b> Yên sào thành phẩm là tài sản nhà nước do UBND tỉnh Khánh Hòa làm chủ tài sản, việc cho người tham gia đấu giá xem trước và bàn giao cho người trúng đấu giá được tổ chức tại địa điểm là Văn phòng Công ty Yên sào Khánh Hòa (248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, tp Nha Trang). Vì vậy cuộc đấu giá tài sản phải tổ chức tại địa bàn thành phố Nha Trang, nơi tổ chức đấu giá phải có chỗ để xe (gồm xe máy và xe ô tô) cho các tổ chức cá nhân tham gia đấu giá, phòng tổ chức đấu giá phải có đầy đủ trang thiết bị theo số thứ tự 2 phần I | 5,0                       | <i>Bản chụp nơi tổ chức đấu giá và phòng đấu giá</i> |
|                     | <i>Tổ chức bán đấu giá tài sản không đáp ứng được một trong các tiêu chí trên; hoặc Tổ chức bán đấu giá tài sản không cung cấp bản chụp thì không chấm điểm</i>  | 0                         |  |
| <b>Tổng số điểm</b> |  | <b>100</b>                |  |
| VI                  | <b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>  |                           |  |
| 1                   | <i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>  | <i>Đủ điều kiện</i>       |  |
| 2                   | <i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>  | <i>Không đủ điều kiện</i> |  |

**Ghi chú:**

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản (không bao gồm tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai),

2. Năm trước liền kê tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục I Thông tư này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.